

## **NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TẾ TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH XÃ HỘI – CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA QUÂN ĐỘI**

**VŨ HỒNG QUÂN**

Công cuộc Đổi Mới với việc đưa nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đã tạo những bước phát triển mới trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, về mặt xã hội, có những vấn đề xã hội mà trong thời kỳ bao cấp bị chìm đi, nay xuất hiện rộng và gay gắt trên nhiều lĩnh vực. Vì vậy, việc nghiên cứu chính sách xã hội, công tác xã hội nhằm đáp ứng phần nào cơ sở lý luận và thực tiễn giải quyết các vấn đề xã hội có hiệu quả, là một trong những yêu cầu trực tiếp và cấp bách. Ngay từ năm 1986, chính sách xã hội đã chính thức được đưa vào văn kiện của Đại hội Đảng lần thứ 6, mở ra một quá trình phát triển sâu sắc, mạnh mẽ về chính sách xã hội, công tác xã hội cả góc độ lý thuyết và thực tiễn.

Tình hình trên đã chi phối đến toàn xã hội, tất cả các nhóm xã hội, các vùng lãnh thổ và các tổ chức xã hội. Quân đội là một tổ chức xã hội, cũng không nằm ngoài sự chi phối đó.

### **I. Khung cảnh chung và những vấn đề quan tâm**

Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ cứu nước với tinh thần độc lập, tự chủ, chúng ta đã huy động một lực lượng quân số đông đảo tham gia trực tiếp chiến đấu. Sau 1975 và sau chiến tranh biên giới (1979) đất nước hòa bình, chúng ta có chủ trương giảm rất lớn số quân nhân. Phần lớn số sỹ quan, chiến sỹ này có sức khỏe, nhưng lại không có nghề nghiệp chuyên môn vì vậy ở nông thôn hay thành thị, rất nhiều trường hợp rơi vào hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, khó hòa nhập xã hội. Hiện nay, hàng năm chúng ta vẫn tiếp tục cho ra quân một lực lượng quân nhân khá lớn. Vì vậy, giải quyết chính sách xã hội của quân nhân xuất ngũ vẫn là một vấn đề thường xuyên và phải được thực hiện thống nhất.

Trong điều kiện phải duy trì thường xuyên sức mạnh chiến đấu, bảo vệ tổ quốc và giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội, chúng ta vẫn phải đảm bảo một số quân tối thiểu. Ngoài phần cơ bản là đội ngũ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, tương đối ổn định, chúng ta thường xuyên thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên với thời hạn 2 năm. Nếu so với cán cân kinh tế - xã hội của toàn xã hội, thì việc tiếp tục duy trì số lượng quân nhân như vậy vẫn là một thách thức lớn trong quá trình giải toán vừa nâng cao sức mạnh chiến đấu khi có tình huống chiến tranh vừa phải cân đối về một số quân hợp lý từ thực lực kinh tế đất nước. Đối với đội ngũ sỹ quan, chúng ta có một hệ thống trường quân đội nhằm

đào tạo sĩ quan có năng lực và phẩm chất hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng hệ thống đầu vào sĩ quan đã phản ánh sự mất cân đối rất lớn.

Xây dựng và phát triển quân đội trong nền kinh tế thị trường là vấn đề quan trọng cần nghiên cứu. Chúng ta đã quen với việc được bao cấp toàn diện ăn, ở, mặc... phát quân trang theo vụ, lĩnh lương theo tháng. Hiện nay quân đội đang từng bước giải quyết hợp lý vấn đề này, nhưng không phải không xuất hiện những vấn đề phức tạp hơn rất nhiều, đó là vấn đề sức mạnh lý tưởng, niềm tin, ý chí chiến đấu, tinh thần hy sinh, tình đồng đội, đoàn kết quân nhân... Vì vậy, cần phải nghiên cứu những chính sách xã hội phù hợp để giải quyết vấn đề này có hiệu quả nhất.

## **II. Những đặc điểm chính chi phối quá trình thực hiện chính sách xã hội – công tác xã hội trong quân đội.**

Theo định nghĩa: “Chính sách xã hội thường được nhìn ở 2 cấp độ - nghĩa hẹp: tức là các chính sách cho những nhóm mà ngành lao động xã hội gọi là đối tượng chính sách và đối tượng xã hội. Thứ hai, theo nghĩa rộng bao hàm các chính sách giai cấp, tầng lớp hoặc nhóm xã hội lớn”... thì chính sách xã hội trong quân đội được hiểu ở nghĩa hẹp, tức là những chính sách cho đối tượng quân nhân và lao động đặc thù.

Tính chất lao động đặc thù được quy định bởi nhiệm vụ mà các quân nhân phải thực hiện, đó là bảo vệ tổ quốc, bảo vệ lãnh thổ đất nước. Đó là hoạt động liên quan sự sống chết của con người, nhóm người, tính chất lao động mang ý nghĩa cực kỳ quan trọng khi nó trực tiếp ảnh hưởng vận mệnh độc lập chủ quyền của đất nước và tính mạng nhân dân. Để thực hiện nhiệm vụ họ đến mọi nơi, dù gian khổ, hy sinh, ác liệt, đối mặt với hy sinh, gian khổ trên biên giới, hải đảo, xa rời các nơi có điều kiện sinh sống thuận lợi.

Đồng thời do tính chất chiến đấu kiên quyết có tính sống còn, họ phải chịu sự di chuyển và tâm lý cực kỳ căng thẳng do đối mặt với sự nguy hiểm chết chóc. Trong khi thực hiện nhiệm vụ, dù có chuẩn bị kỹ bao nhiêu thì vẫn có thể xảy ra thương vong. Vì vậy, giải quyết các hậu quả trên nhóm chính sách xã hội, cần phải tập trung theo hướng sau:

Các chính sách với người đang phục vụ trong quân đội. Bao gồm các chính sách bảo đảm đời sống vật chất tinh thần trong các điều kiện sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện học tập và công tác.

Các chính sách thực hiện nhiệm vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo.

Các chính sách với người đã ra khỏi quân đội, bao gồm: tuổi về hưu, thương binh, bệnh binh, việc làm, đào tạo nghề, học vấn...

Các chính sách liên quan đến hậu phương quân đội: bao gồm chính sách động viên vào quân đội, chính sách quân dự bị, các chính sách ưu đãi kinh tế, xã hội, bệnh tật, nhà cửa, khoán ruộng... với gia đình có quân nhân và quân nhân là thương binh, liệt sỹ ...

Những đặc điểm trên không chỉ chi phối đến cá nhân mỗi quân nhân và tổ chức quân sự mà còn chi phối quan hệ xã hội quân nhân. Các quân nhân đều có một hậu phương của mình. Thực tế đã chứng minh, sự chiến thắng không chỉ phụ thuộc vào người lính trực tiếp cầm súng trên chiến trường mà còn phụ thuộc vào một hậu phương vững chắc và tin tưởng. Trong chiến tranh chống Mỹ chúng ta đã có chính sách đúng đắn về hậu phương quân đội. Ngày nay, trong thời buổi kinh tế thị trường đó là trách nhiệm của hệ chính sách vĩ mô, của toàn xã hội. Vấn đề đặt ra là, phải thấy được mối quan hệ giữa chính sách xã hội nói chung và chính sách xã hội với quân đội.

### **III. Tiếp tục xác định rõ phương hướng các chính sách xã hội trong quân đội.**

Từ cơ sở thực tế trên, có thể xác định phương hướng chung cho chính sách xã hội – công tác xã hội ở các nội dung sau: *Thứ nhất*, các chính sách xã hội đối với quân nhân và hoạt động quân sự; *Thứ hai*, các chính sách xã hội đối với xã hội nói chung làm cơ sở cho xây dựng nền Quốc phòng toàn dân.

#### **a. Các chính sách xã hội trong quân đội**

Hiện nay, chính sách xã hội đảm bảo đời sống sĩ quan, chiến sỹ, thông qua lương đã được quy chuẩn hóa và cao hơn với các lao động khác trong xã hội. Đó là sự đánh giá đúng đắn quá trình vụ Quốc phòng và an ninh. Chính sách xã hội ưu đãi đã thu hút được một lực lượng thanh niên nhập ngũ và thi vào các trường sĩ quan.

Hệ thống chính sách ưu đãi với đội ngũ cán bộ, chiến sỹ, phục vụ, sẵn sàng chiến đấu nơi biên giới, hải đảo, kể cả kinh tế, sinh hoạt vật chất, tinh thần, tư tưởng được nâng lên rất nhiều.

Để đảm bảo ra quân tốt, chu đáo đã hình thành hệ thống dạy nghề cho chiến sỹ khi hết hạn nghĩa vụ, được ưu tiên vào lĩnh vực nghề nghiệp có ưu thế....

Việc thực hiện nền kinh tế thị trường trong quân đội là việc làm rất khó. Các khâu đảm bảo đời sống và cung cấp mặt hàng cơ bản, tiếp tục kết hợp bao cấp và hạch toán, khắc phục tình trạng buông lỏng trận đại cho thị trường điều tiết hoặc bao cấp, bao biện... đều là những vấn đề cần được nghiên cứu.

#### **b. Các chính sách xã hội với toàn xã hội như là cơ sở của nền Quốc phòng toàn dân**

Muốn xây dựng được cơ sở Quốc phòng toàn dân mạnh mẽ, quân đội có một hậu phương vững chắc, cần phải tập trung một số chính sách mang tính rộng khắp và sâu hơn nữa.

Có những chính sách như: chính sách thương binh, liệt sĩ và người có công cách mạng được triển khai rất tốt trở thành những phong trào xã hội rộng lớn. Tuy vậy trong vấn đề này cũng còn phải giải quyết khá nhiều vấn đề, ví dụ giải quyết hậu quả của chiến tranh để lại: chẳng hạn như nhiễm chất độc màu da cam; vấn đề tàn phế binh của chế độ nguy cũ, các tai nạn do vũ khí chiến tranh còn lại, vấn đề truy tìm hài cốt liệt sĩ...

Hiện chúng ta có một đội quân dự bị quân sự khá đông nhưng rõ ràng quản lý không chặt và chưa có một chính sách thích hợp.

Việc thanh niên, học sinh thi vào các trường sĩ quan quân đội rất đông đã phải ảnh hưởng sự quan tâm của xã hội với nghề nghiệp quân sự. Tuy nhiên, cần có chính sách cụ thể để chọn được thanh niên xứng đáng chứ không phải chỉ là sự lựa chọn nghề nghiệp sinh sống đơn thuần.

**Kết luận:** Các hệ thống chính sách xã hội trên phải đáp ứng được mục đích là xây dựng quân đội vững mạnh, dựa trên cơ sở một xã hội ổn định, tốt đẹp. Các chính sách xã hội trong quân đội và chính sách xã hội toàn xã hội phải liên quan chặt chẽ và bổ sung cho nhau. Vai trò tổ chức thực hiện chính sách của các cấp cơ sở rất quan trọng. Muốn vậy, cần phải nắm rõ đặc điểm đội ngũ quân nhân và tổ chức quân sự. Vì vậy, phải dựa trên các nghiên cứu khoa học về chính sách xã hội trong quân đội.